

Phần 2. YÊU CẦU VỀ XÂY LẮP

Chương V. YÊU CẦU VỀ XÂY LẮP

I. Giới thiệu về gói thầu.

1. Giới thiệu khái quát về dự án:

1.1. Tên dự án: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cảnh quan, các công trình phụ trợ, giảng đường Trường Đại học Nghệ An.

1.2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An

1.3. Chủ đầu tư: Trường Đại học Nghệ An

1.4. Mục tiêu: Nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển nhà trường, từng bước thực hiện hóa mục tiêu xây dựng Trường Đại học Nghệ An trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao tri thức có uy tín trong khu vực và cả nước.

1.5. Quy mô, Giải pháp thiết kế:

1.5.1. Trường Đại học Nghệ An – Cơ sở 1.

* Cải tạo nâng cấp sảnh hội trường A1: (Hạng mục số 05 trên bản vẽ mặt bằng định vị)

a. Hiện trạng: Sảnh, hành lang 01 tầng, diện tích xây dựng 93m². Hiện tại qua quá trình sử dụng, kiến trúc công năng sử dụng đã xuống cấp, không phù hợp.

b. Nội dung Cải tạo, nâng cấp:

- Ốp tường tạo điểm nhấn cho sảnh hội trường bằng tấm ốp than tre chống ẩm dày 8mm;
- Phá dỡ lớp gạch lát nền hiện trạng và lát lại bằng gạch Granite kích thước (80x80)cm;
- Tháo dỡ hệ trần tấm thả hiện trạng và thay mới bằng hệ trần nhôm Clip-in, tấm trần kích thước (60x60)cm;
- Thay mới hệ thống đường dây và thiết bị điện chiếu sáng, trang trí;
- Bổ sung cầu thang bộ từ sảnh lên hội trường A2: Sử dụng cầu thang bằng hệ dầm thép hình U liên kết hàn; lan can, tay vịn cầu thang bằng thép hộp; Sơn tĩnh điện. Móng trụ bê tông cốt thép (BTCT) đá (1x2) cấp độ bền B15.
- Cải tạo khu vệ sinh công cộng (nằm trong hạng mục số 2 trên bản vẽ mặt bằng định vị): Tháo dỡ trần hiện trạng và thay mới bằng hệ trần nhôm Clip-in, tấm trần có kích thước (60x60)cm; lắp đặt lại dây dẫn và thiết bị điện.

*. Sửa chữa, nâng cấp giảng đường nhà D: (Hạng mục số 04 trên bản vẽ mặt bằng tổng thể)

a. Hiện trạng: Nhà học cao 03 tầng, diện tích xây dựng 573,91m², tổng diện tích sàn 1.721,7m². Chiều cao nhà 13,6m

(trong đó: Nền cao 0,45m; tầng 1, 2, 3 cao 3,6m mỗi tầng; mái cao 2,8m). Mặt bằng bố trí các phòng học, phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh, sảnh, hành lang và cầu thang. Hiện tại, qua quá trình sử dụng, kiến trúc mặt ngoài và một số bộ phận, cấu kiện công trình đã xuống cấp cụ thể:

- Kiến trúc trang trí mặt ngoài công trình đã xuống cấp, không phù hợp;
- Bậc thang, tam cấp mài granito bị bong tróc, mất thẩm mỹ, tay vịn cầu thang hư hỏng, mất an toàn;
- Gạch lát nền, sàn các tầng nhiều vị trí bị nứt vỡ, bong tróc;
- Lớp sơn tường trong và ngoài nhà bị bong tróc, rêu mốc;
- Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng gỗ pano kính đã cong vênh, một số bị vỡ kính, hoa sắt cửa sổ rỉ sét;
- Mái tôn rỉ sét, sê nô mái xuống cấp gây thấm dột; - Hệ thống đường dây và thiết bị điện chập cháy hư hỏng;
- Hệ thống đường ống thoát nước tắc nghẽn, gây thấm dột.

b. Nội dung cải tạo, nâng cấp:

- Phá dỡ bức giảng các phòng học;
- Ngăn chia một số phòng học để bố trí lại không gian bằng vách di động sử dụng hệ nhôm Anode, sơn tĩnh điện; bề mặt sử dụng tấm ván gỗ công nghiệp cao cấp phủ Veneer sơn PU;
- Trần hành lang, tường trong và ngoài nhà: Phá dỡ một số vị trí bị bong tróc trát lại bằng vữa xi măng (VXM) mác 75, bả matit lăn sơn 3 nước; Các vị trí còn lại vệ sinh, lăn sơn 3 nước;
- Tháo dỡ mái tôn hiện trạng và lợp lại mái bằng tôn mạ màu có chiều dày 0,45mm;
- Nền nhà: Phá dỡ lớp gạch lát nền, sàn hành lang các tầng hiện trạng, lát lại bằng gạch Granite (60x60)cm;
- Cầu thang, tam cấp: Phá dỡ lớp Granito hiện trạng, ốp lại bằng đá Granite tự nhiên; thay thế lan can, tay vịn cầu thang bằng Inox cao 1,1m;
- Trần trong nhà: Lắp đặt hệ trần nhôm Clip-in trong các phòng làm việc, tấm trần có kích thước (60x60)cm;
- Cải tạo trang trí kiến trúc mặt ngoài (Trục 1-22; A-C; C-A): Khoan cấy bổ sung hệ sàn BTCT cấp độ bền B20 trục A; phá dỡ và thay mới lan can hành lang bằng thép hộp; lắp đặt mái che sảnh, tấm trang trí tầng 1 bằng khung thép hộp, ốp tấm Aluminium; lắp đặt hệ lam nhôm che nắng; xây mới bồn cây, bồn hoa bằng gạch đất sét nung, trát VXM mác 75 tạo điểm nhấn kiến trúc;
- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ bằng gỗ kính hiện trạng, thay mới bằng cửa nhôm hệ kính an toàn dày 6,38mm;
- Tháo dỡ hoa sắt hiện trạng và thay mới bằng hoa sắt thép hộp (14x14)mm, sơn tĩnh điện;

- Phá dỡ lớp vữa láng, vệ sinh và xử lý chống thấm sê nô mái bằng màng tự dính gốc Bitum;
- Thay mới hệ thống đường dây và thiết bị điện chiếu sáng;
- Lắp đặt mới hệ thống dây mạng, Wifi, dây chờ điều hòa;
- Thay mới hệ thống thoát nước mái.

1.5.2. Trường Đại học Nghệ An – Cơ sở 2.

*. Tuyến cáp từ trạm biến áp đến các nhà: Lắp đặt tuyến cáp cáp điện từ trạm biến áp (TBA) đến Nhà giảng đường (Nhà D, Nhà E), ký túc xá sinh viên (Nhà K1A, K1B, K2B), Nhà ăn sinh viên có tổng chiều dài 1.306,3m.

- Dây dẫn: sử dụng cáp bọc vận xoắn loại AL/XLPE (4x120)mm²; (4x95) mm²; (4x35)mm²; (4x25)mm².
- Cột: Sử dụng cột bê tông ly tâm NPC-I-8,5-190-4,3;
- Móng: Móng khối bằng bê tông đổ tại chỗ đá (2x4) cấp độ bền B12,5;
- Tiếp địa: Sử dụng cọc tiếp địa thép hình L(75x75x7)mm dài 2,5m.
- Tủ điện hạ thế: Lắp đặt mới 02 tủ điện hạ thế.

*. Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng cho khuôn viên trường: Nguồn điện chiếu sáng cho khuôn viên được lấy từ TBA hiện trạng cấp đến tủ điều khiển chiếu sáng.

- Bóng đèn: Lắp mới 78 đèn chiếu sáng, sử dụng loại đèn LED công suất 50W;
- Cột đèn: Lắp mới 04 cột đèn loại cột thép tròn côn liền cần đơn cao 8m. Móng cột bằng bê tông, liên kết cột vào móng cột bằng hệ khung móng và bu lông;
- Cáp điện: Cáp cấp nguồn cho tủ điều khiển chiếu sáng và cột đèn sử dụng loại Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC. Cáp đi nổi, dây dẫn từ bảng điện cột lên đèn dùng loại dây bọc Cu/XLPE/PVC;
- Lắp đặt đồng bộ tủ điều khiển chiếu sáng;
- Bố trí tiếp địa đồng bộ đảm bảo điện trở nối đất an toàn.

(Chi tiết theo hồ sơ thiết kế được duyệt)

1.6. Thời gian thực hiện: 06 tháng kể từ ngày khởi công công trình.

1.7. Nguồn vốn: Nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước (theo quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 và quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Nghệ An).

1.8. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (ĐT XD) chuyên ngành hoặc tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện quản lý dự án.

2. Thời hạn hoàn thành: 06 tháng.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Thời hạn hoàn thành: 06 tháng.

- Nhà thầu phải lập kế hoạch thi công chi tiết hàng tháng dựa trên tiến độ thi công tổng thể.

- Trong quá trình triển khai dự án: TVGS, nhà thầu thi công phải thường xuyên đối chiếu tiến độ thực hiện ở hiện trường so với tiến độ nhà thầu lập trong biện pháp tổ chức thi công đã được Chủ đầu tư chấp thuận để kịp thời có biện pháp xử lý các chậm trễ từng hạng mục công việc, từng mũi thi công.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nhà thầu cần tuân thủ đầy đủ theo yêu cầu của hồ sơ bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định phê duyệt và tiêu chuẩn, quy chuẩn, kỹ thuật hiện hành về công tác thi công xây dựng, công tác lắp đặt, công tác nghiệm thu.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Bên B phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, bên B phải:

+ Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

+ Bằng mọi biện pháp hợp lý, bên B phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử

dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu bên A nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của bên B mà theo ý kiến của bên A người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì bên B không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, bên B phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, bên B phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của bên A và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

- Ngoài ra nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định hiện hành của nhà nước về việc tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

- Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Một số mặt hàng cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.

- Những mặt hàng nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã..., đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công, phê duyệt và gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

- Đối với từng hạng mục công việc chính nhà thầu phải:

- + Trích dẫn tiêu chuẩn qui phạm thi công.
- + Mô tả phương án thi công chính.
- + Qui trình và thủ tục nghiệm thu.
- + Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công

5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ: Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội qui qui định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.
- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.
- Có bố trí lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.
- Xác định các nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra trong thi công và nguyên nhân của nó. Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.
- Tổ chức bộ máy quản lý PCCC tại hiện trường.

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

- Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.
- Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định của Thành phố.
- Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ qui định về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng theo tiêu chuẩn hiện hành.

Và phải thực hiện việc bảo vệ môi trường theo các qui định tại địa phương nơi công trình đang thi công.

7. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

Nhà thầu phải có các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông cho xe lưu thông qua công trường; các xe ra vào, thi công trên công trường.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải có giải pháp huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công để thực hiện gói thầu theo đúng các yêu cầu đề ra trong hồ sơ mời thầu.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Trong bản yêu cầu kỹ thuật này biện pháp thi công bao gồm các phần sau:

+ Tiến độ thi công.

+ Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết yêu cầu cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.

+ Vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết cho mỗi giai đoạn thi công.

+ Các nhu cầu cần thiết khác

Sau khi trúng thầu, Nhà thầu phải nộp bản biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để Chủ đầu tư xem xét trước khi khởi công công trình tối thiểu 01 tuần.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

Nhà thầu phải có hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu theo đúng quy định tại Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Nhà thầu phải bố trí cán bộ giám sát chính trên công trường phụ trách công tác nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình và thực hiện công tác nghiệm thu theo đúng các quy định hiện hành.

Các bản vẽ: Bên mời thầu đính kèm hồ sơ thiết kế, các *bản vẽ trên Hệ thống*

